

Bản án số: 29/2021/HSST
Ngày: 02/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà
Các Hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Huế
Bà Lê Hoàn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TL-HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 1966 ; Nơi cư trú: thôn 2, xã PV, huyện BGM, tỉnh BP; nghề nghiệp : Làm ruộng; Trình độ văn hóa : 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá B, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1940; có vợ: Lê Thị H, sinh năm 1971, có 02 con ; con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2021 đến ngày 18/10/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: - Anh Nguyễn Đình Đ (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: thôn 4, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Văn N (vắng mặt)
Trú tại: Đội 9, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 16 giờ ngày 29/6/1991, Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Trọng H, Trịnh Văn Th, Nguyễn Th, Nguyễn Bá Thngồi uống nước tại quán của gia đình bà Nguyễn Thị T ở xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây Nguyễn Sỹ H rủ đồng bọn ngồi phục chờ người bán kem bốn mùa để phạt lấy tiền uống rượu nên mọi người đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày H thấy hai người thanh niên đeo hai thùng kem trên xe đạp đang đi về phía mình nên H và đồng bọn bắt hai người dừng xe để đòi tiền. Thấy vậy, hai người bán kem van xin nhưng H không tha mà xông vào đánh, đấm, đá đồng thời bắt hai người phải đưa 30.000 đồng, sợ quá một người bán kem phải miễn cưỡng đưa 30.000 đồng rồi Hương mới cho đi. Khi người thanh niên đưa tiền thì Trịnh Văn T là người cầm tiền, sau đó đi mua vịt, rượu, lạc về nhà Thân cùng ăn uống.

Sau khi uống rượu xong, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Sỹ H lại rủ đồng bọn ra đường 47A để tiếp tục trấn cướp. Khi đi, Nguyễn Trọng H lấy xe đạp lai Nguyễn Sỹ Hương đi trước đến khu vực Đồng Tâm, xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn. Đến nơi, thấy phía trước anh Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Đình Th và Phạm Văn N ở đội 9, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đang đi xe đạp về Triệu Sơn nên H đạp xe đuổi theo rồi lao vào xe của anh Đô làm 2 xe đạp đổ ra đường để lấy cơ đòi tiền anh Đô. H đã xông vào đấm, đá, anh Đô sợ bị trấn cướp nên đã bỏ chạy. Sau đó, H, H và Th đánh anh N và yêu cầu phải đưa tiền, anh Nam van xin nhưng Hương không tha và bắt phải đứng im để H lục soát và lấy được 3.700 đồng. Thấy số tiền ít nên H dùng nan hoa xe đạp đe dọa đấm anh Nam, đồng thời yêu cầu anh Nam phải đưa hết tiền mới cho đi. Ngay lúc này bà Lê Thị Tuyết ở xã Đông Hoàng nhận ra anh Nam là người quen đã can ngăn ngăn nên Nguyễn Trọng H cùng đồng bọn không đánh anh N, sau đó bà Tuyết đưa xe đạp của anh Đô và anh N về nhà bà Tuyết. Thấy vậy, Nguyễn Trọng H và đồng bọn theo vào nhà bà Tuyết để trấn cướp tiền của anh Đô, Trịnh Văn T nói với anh Đ chỗ quen biết nộp 8.000 đồng, nếu không phải nộp 50.000 đồng mới được đi. Anh Đ phải vay tiền của bà Nguyễn Thị Tơ 8.000 đồng đưa cho H và đồng bọn. Sau khi cướp được tiền, cả bọn đều ăn tiêu chung.

Ngày 15/9/2021 Nguyễn Trọng H bị Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước lập biên bản bắt người đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 25 ngày 04/7/1992 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về bồi tH dân sự : Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Trọng H đã bồi tH cho gia đình anh Nguyễn Đình Đô 100.000 đồng. Anh Đô đã nhận đầy đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Buộc Nguyễn Trọng H còn phải bồi tH cho anh Phạm Văn Nam số tiền 3.700 đồng.

Đối với Nguyễn Sỹ H và Trịnh Văn T. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06 ngày 29/01/1994, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên phạt : Bị cáo Nguyễn Sỹ Hương 12 tháng tù, Trịnh Văn Thân 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cướp tài sản của công dân” theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985.

Về dân sự : Bản án số 06 ngày 29/01/1994 đã tuyên truy thu số tiền 30.000 đồng của Hương, H, Thân, Thành và Thiết (mỗi người 6.000 đồng) để trả lại cho chủ sở hữu, sau 01 năm không có người nhận thì sung công quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn T và Nguyễn Bá T ngày 01/02/1992 Viện kiểm sát nhân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 29/CTr-KSĐT ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Trọng H về tội “ Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 - BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng H từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về bồi tH dân sự : Gia đình Nguyễn Trọng H đã bồi tH cho gia đình anh Nguyễn Đình Đ số tiền 100.000 đồng. Anh Đ đã nhận đầy đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự. Nguyễn Trọng H phải bồi tH cho anh Phạm Văn N số tiền 3.700 đồng. Theo bản bản xác minh tại xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn anh N đã đi làm kinh tế hơn 10 năm nay hiện nay không có hộ khẩu tại địa phương, nên phần dân sự giành quyền khởi kiện cho anh N trong một vụ án khác nếu có yêu cầu.

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trọng H đã khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 29/6/1991, Nguyễn sỹ H, Nguyễn Trọng H, Trịnh Văn T, Nguyễn T và Nguyễn Bá T đã cướp số tiền 30.000 đồng của hai người thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ của người đi bán kem để uống rượu.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Hương, H và đồng bọn lại rủ nhau ra đường 47A để tiếp tục trộm cướp. Tại đây, Hương, H và đồng bọn đã cướp của anh Phạm Văn Nam số tiền 3.700 đồng và cướp của anh Nguyễn Đình Đ số tiền 8.000 đồng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của Nguyễn Trọng H đã phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không chịu lao động, rèn luyện bản thân nên bị cáo đã dùng vũ lực, đe dọa để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng dăn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội trên của Nguyễn Trọng H đã phạm vào tội “Cướp tài sản công dân” theo quy định tại khoản 1 Điều 151 BLHS năm 1985, có khung hình phạt từ 03 năm đến 12 năm tù. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và điểm b Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, vì vậy **áp dụng** theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Trọng H.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo :

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại, bị hại anh Đ cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 ; **bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy áp dụng theo Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.** Do đó xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Trọng H đã bồi tH cho gia đình anh Nguyễn Đình Đ số tiền 100.000 đồng, anh Đ đã nhận đầy đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nguyễn Trọng H phải bồi thường cho anh Phạm Văn N số tiền 3.700 đồng . Theo bản bản xác minh tại xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn anh N đã đi làm kinh tế hơn 10 năm nay, hiện nay anh N không có hộ khẩu tại địa phương nên phần dân sự giành quyền khởi kiện cho anh N trong một vụ án khác nếu có yêu cầu.

[7] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 168 ; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 ; Điều 54 ; Điều 38 BLHS năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Cướp tài sản”.

- Xử phạt: Nguyễn Trọng H 27 (Hai bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/9/2021.

- Về bồi tH dân sự : Nguyễn Trọng H đã bồi tH xong phần dân sự cho anh Nguyễn Đình Đô.

Giành quyền khởi kiện dân sự cho anh Phạm Văn N khởi kiện trong một vụ án khác nếu có yêu cầu.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 ; Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Buộc Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THA huyện Đông Sơn ;
- Công an huyện Đông sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHÊN TOÀ
(Đã ký)

Trịnh Thị Hà